

ĐỀ SỐ 2

I. TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm) Chọn phương án đúng.

Câu 1.

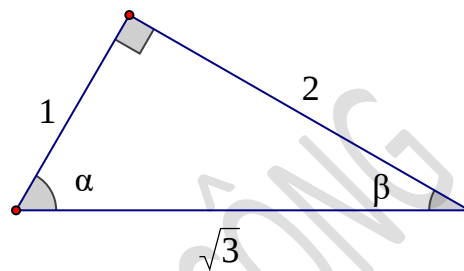
Cho hình vẽ, kết luận nào sau đây là đúng

A. $\cos \beta = 2$.

B. $\sin \alpha = \frac{1}{2}$.

C. $\cos \beta = \frac{2}{\sqrt{3}}$.

D. $\sin^2 \beta + \cos^2 \alpha = 1$.



Câu 2. Cho $\triangle DEG$ có $\hat{E} = 90^\circ$. Hệ thức nào sau đây là đúng:

A. $DG = DE \cdot \sin E$.

B. $DG = \frac{EG}{\sin D}$.

C. $DE = GE \cdot \tan D$.

D. $DE = EG \cdot \sin G$.

Câu 3. Cho $\triangle ABC$, $\hat{A} = 90^\circ$ có $BC = 6\sqrt{5}$ và $\sin B = 2\sin C$. Độ dài cạnh AB là

A. 4.

B. 5.

C. 6.

D. 8.

Câu 4. Biết $\alpha = 60^\circ$ và $B = \frac{\cos \alpha + \sin \alpha}{\sin \alpha - \cos \alpha}$. Kết quả nào sau đây là đúng?

A. $B = 2 - \sqrt{3}$.

B. $B = 2\sqrt{3}$.

C. $B = \sqrt{3} + 2$.

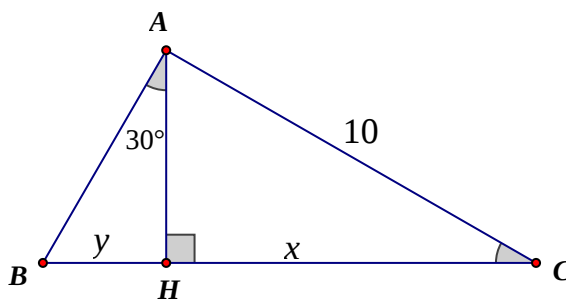
D. $B = \frac{\sqrt{3} + 2}{2}$.

II. TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Bài 1. (3,0 điểm) Tìm x , y trong hình vẽ?

Bài 2. (4,5 điểm)

Cho hình chữ nhật MNPQ có $MQ = 6$ cm, $PQ = 8$ cm. B



1) Tính MP .

2) Đường thẳng đi qua Q và vuông góc với MP tại A cắt MN tại D và cắt tia PN ở điểm I. Tính AQ.

3) Chứng minh rằng $AQ^2 = AB \cdot AI$ và tính NAP .

Bài 3. (0,5 điểm)

Chứng minh đẳng thức $1 - \cos 2\alpha = 2\sin^2 \alpha$ với $\alpha < 45^\circ$.

GIẢI

I. TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm) Chọn phương án đúng.

Câu 1.

Cho hình vẽ, kết luận nào sau đây là đúng

Đáp án C. $\cos \beta = \frac{2}{\sqrt{3}}$.

Câu 2. Cho $\triangle DEG$ có $\hat{E} = 90^\circ$. Hệ thức nào sau đây là đúng:

Đáp án B. $DG = \frac{EG}{\sin D}$.

Câu 3. Cho $\triangle ABC$, $\hat{A} = 90^\circ$ có $BC = 6\sqrt{5}$ và $\sin B = 2\sin C$. Độ dài cạnh AB là

Đáp án C. 6.

Câu 4. Biết $\alpha = 60^\circ$ và $B = \frac{\cos \alpha + \sin \alpha}{\sin \alpha - \cos \alpha}$. Kết quả nào sau đây là đúng?

Đáp án C. $B = \sqrt{3} + 2$.

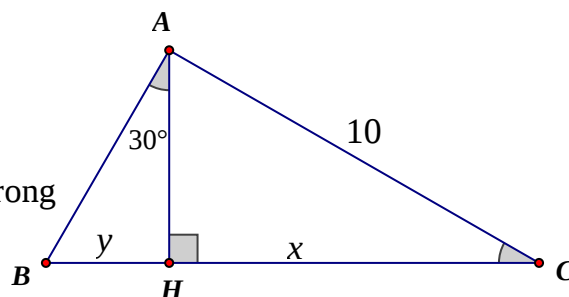
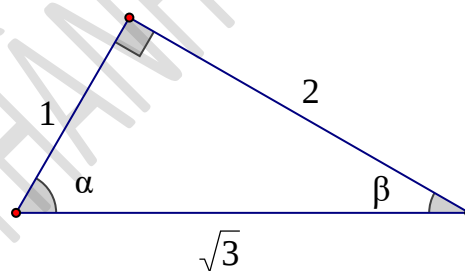
II. TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Bài 1. (3,0 điểm) Tìm x , y trong hình vẽ?

Ta có $A = C = 30^\circ$ (theo kí hiệu trong hình)

Xét $\triangle ABH$: $A = 30^\circ$; $H = 90^\circ$ nên $B = 60^\circ$ (Tổng 3 góc trong tam giác)

Xét $\triangle ACH$ $H = 90^\circ$



$$x = 10 \cos C = 10 \cos 30^\circ = 10 \cdot \frac{\sqrt{3}}{2} = 5\sqrt{3}$$

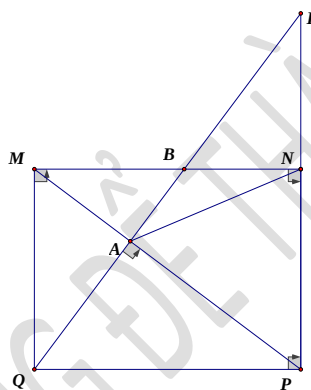
Xét $\triangle ABC$: $B = 60^\circ$; $C = 30^\circ$ nên $A = 90^\circ$ (Tổng 3 góc trong tam giác)

$$\Rightarrow AB = AC \tan C = 10 \cdot \frac{1}{\sqrt{3}} = \frac{10\sqrt{3}}{3}$$

$$\text{Xét } \triangle ABH : H = 90^\circ \text{ nên } BH = AB \sin A = AB \sin 30^\circ = \frac{10\sqrt{3}}{3} \cdot \frac{1}{2} = \frac{5\sqrt{3}}{3}$$

Bài 2. (4,5 điểm)

Cho hình chữ nhật MNPQ có $MQ = 6$ cm, $PQ = 8$ cm.



1) Tính MP .

Xét hình chữ nhật MNPQ:

$$MQ = NP = 6\text{cm (tính chất hình chữ nhật)}$$

$$MN = PQ = 8\text{cm (tính chất hình chữ nhật)}$$

$$M = N = P = Q = 90^\circ \text{ (Tính chất hình chữ nhật)}$$

Xét $\triangle MPQ$: $Q = 90^\circ$

Áp dụng định lý Pytago:

$$MQ^2 + QP^2 = MP^2$$

$$6^2 + 8^2 = 10^2$$

$$\Rightarrow MP = 10\text{cm}$$

2) Đường thẳng đi qua Q và vuông góc với MP tại A cắt MN tại B và cắt tia PN ở điểm I.
 Tính AQ.

Xét $\triangle MPQ: Q = 90^\circ$, $QA \perp MP$: Áp dụng hệ thức lượng trong tam giác ta được

$$\frac{1}{AQ^2} = \frac{1}{MQ^2} + \frac{1}{QP^2}$$

$$\frac{1}{AQ^2} = \frac{1}{6^2} + \frac{1}{8^2}$$

$$\Rightarrow \frac{1}{AQ^2} = \left(\frac{5}{24}\right)^2 \Rightarrow AQ^2 = \left(\frac{24}{5}\right)^2$$

$$\Rightarrow AQ = \frac{24}{5} = 4,8$$

3) Chứng minh rằng $AQ^2 = AB \cdot AI$ và tính NAP.

Xét $\triangle MPN$ & $\triangle IPA$:

P chung

$$A = N = 90^\circ$$

Suy ra $\triangle MPN \sim \triangle IPA (gg) \Rightarrow M = \hat{I}$ (góc tương ứng)

Xét $\triangle MBA$ & $\triangle IAP$:

$$M = \hat{I} (cmt)$$

$$MAI = PAI = 90^\circ$$

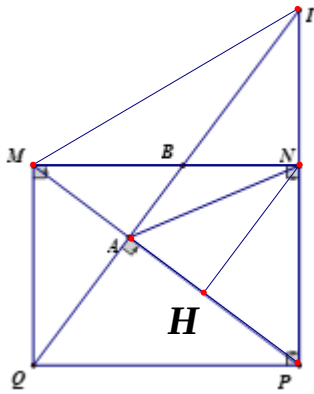
$$\Rightarrow \triangle MBA \sim \triangle IPA (gg) \Rightarrow \frac{AB}{AP} = \frac{AM}{IA} \Rightarrow AB \cdot AI = AM \cdot AP (*)$$

Xét $\triangle MPQ: Q = 90^\circ$, $QA \perp MP$ ta áp dụng hệ thức lượng trong tam giác vuông:

$$MA \cdot AP = QA^2 (**)$$

Từ (*) và (**) ta được $QA^2 = AB \cdot AI$ (đpcm)

Tính NAP:



Từ N kẻ $NH \perp AP$

Xét $\triangle MNP$ vuông tại N: nên $\sin P = \frac{MN}{MP} = \frac{8}{10} = \frac{4}{5}$; $\cos MPH = \frac{NP}{MP} = \frac{6}{10} = \frac{3}{5}$;

$$\cos M = \frac{MN}{MP} = \frac{8}{10} = \frac{4}{5}.$$

Xét $\triangle NPH$: $H = 90^\circ$.

$$\sin NPH = \frac{NH}{NP} = \frac{4}{5} \Rightarrow NH = \frac{4}{5} \cdot NP = \frac{4}{5} \cdot 6 = \frac{24}{5}.$$

$$\cos NPH = \frac{3}{5} = \frac{HP}{NP} \Rightarrow HP = \frac{3}{5} \cdot NP = \frac{3}{5} \cdot 6 = \frac{18}{5}$$

Ta dễ dàng chứng minh được $\triangle MNH = \triangle PQA$ (cạnh huyền góc nhọn) $\Rightarrow AP = MH$

$$\cos HMN = \frac{MH}{MN} = \frac{4}{5} \Rightarrow MH = \frac{4}{5} \cdot MN = \frac{4}{5} \cdot 8 = \frac{32}{5}$$

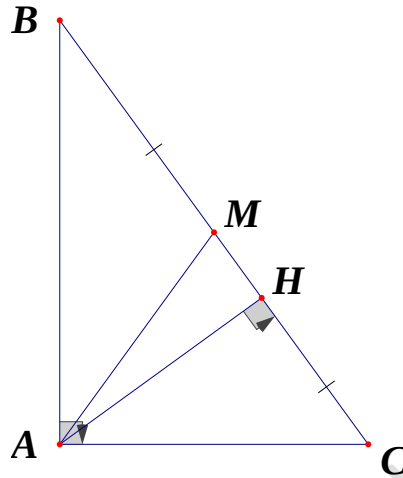
$$\text{Vậy } MH = AP = \frac{32}{5}.$$

$$\Rightarrow AH = AP - HP = \frac{32}{5} - \frac{18}{5} = \frac{14}{5}$$

Xét $\triangle ANP$ vuông tại H:

$$\tan NAH = \frac{NH}{AH} = \frac{\frac{24}{5}}{\frac{14}{5}} = \frac{24}{14} = \frac{12}{7} \text{ vậy } NAH = \arctan \frac{12}{7} \sim 71,5^\circ$$

Bài 3. (0,5 điểm)



Ta có dựng: $\triangle ABC$ có $A = 90^\circ$ sao cho $ABC = \alpha < 45^\circ$

Xét $\triangle ABM$:

AM là trung tuyến ứng với cạnh huyền của tam giác vuông ABC nên

$$AM = \frac{1}{2}BC = BM = MC$$

$\Rightarrow AM = BM$ nên $\triangle ABM$ là tam giác cân. $\Rightarrow MAB = MBA = \alpha$ (tính chất tam giác cân)

$\Rightarrow AMC = 2\alpha$ (góc ngoài tam giác)

Từ A hạ $AH \perp BC$. Xét $\triangle AMH$ có $H = 90^\circ$ nên $\cos AMH = \frac{MH}{AM} = \cos 2\alpha$

Ta có

$$1 - \cos 2\alpha = 1 - \frac{MH}{AM} = 1 - \frac{MH}{MC} = \frac{HC}{MC}$$

$$1 - \cos 2\alpha = 1 - \frac{MH}{AM}$$

$$= 1 - \frac{MH}{MC} = \frac{HC}{MC}$$

$$= \frac{2CH}{BC} = \frac{2CH.CB}{CB^2} = 2 \left(\frac{AC}{BC} \right)^2$$

$$= \frac{2CH}{BC} = \frac{2CH.CB}{CB^2}$$

$$= 2 \sin^2 \angle ABC = 2 \sin^2 \alpha$$

(đpcm)